Số: 102/ CV – TPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2020

CÔNG VĂN

(V/v: Thông báo bổ sung nhãn sản phẩm.*)*

Kính gửi: Chi cục an toàn thực phẩm- Cục an toàn thực phẩm- Bộ Y tế

Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ của Quý cơ quan đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chúng tôi trong thời gian qua.

Kính thưa Quý cơ quan!

Sản phẩm dưới đây Công ty cổ phần thực phẩm Hữu Nghị đã tự công bố và khai báo hồ sơ trên trang web "http://dvc.hanoi.vfa.gov.vn/Index.do HỆ THỐNG DỊCH VỤ CÔNG ATTP". Nay, do nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh bằng văn bản này Công ty chúng tôi **thông báo bổ sung nhãn** cho sản phẩm cụ thể như sau:

Stt	Tên sản phẩm	Số công bố	Ngày công bố	Nội dung thay đổi bổ sung
01	Bánh trứng Tipo hạt chia kem sữa	18.10/TPHN/2018	19/12/2018	Thay đổi vị trí logo Hữu Nghị
02	Tipo bánh trứng kem sầu riêng	04/TPHN/2019	27/02/2019	
03	Tipo bánh trứng kem sầu riêng	05/TPHN/2019	27/02/2019	
04	Tipo bánh trứng vừng đen kem socola	13/TPHN/2019	27/02/2019	
05	Tipo bánh trứng vừng đen kem sữa	14/TPHN/2019	27/02/2019	
06	Tipo bánh trứng	15/TPHN/2019	27/02/2019	

Công ty chúng tôi cam kết tuân thủ các quy định của Nghị định 43/2017/NĐ-CP về ghi nhãn hàng hóa và Nghị định 15/2018/NĐ-CP, Luật An toàn thực phẩm.

LÃNH ĐẠO CÔNG TY

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu: VT, P.RDQ

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ
S.Đ.K.K.D: 0102109239 - C.T.C. - Q. HOÀNG MAI - TP. HÀ NỘI

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Tạ Nguyên Hải

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ

Đc: 122 Định Công, P. Định Công, Q.Hoàng Mai, TP. Hà Nội

Tel: 0243 864 2579 0243 664 9451

Fax: 0243 864 2579 Web: huunghi.com.vn

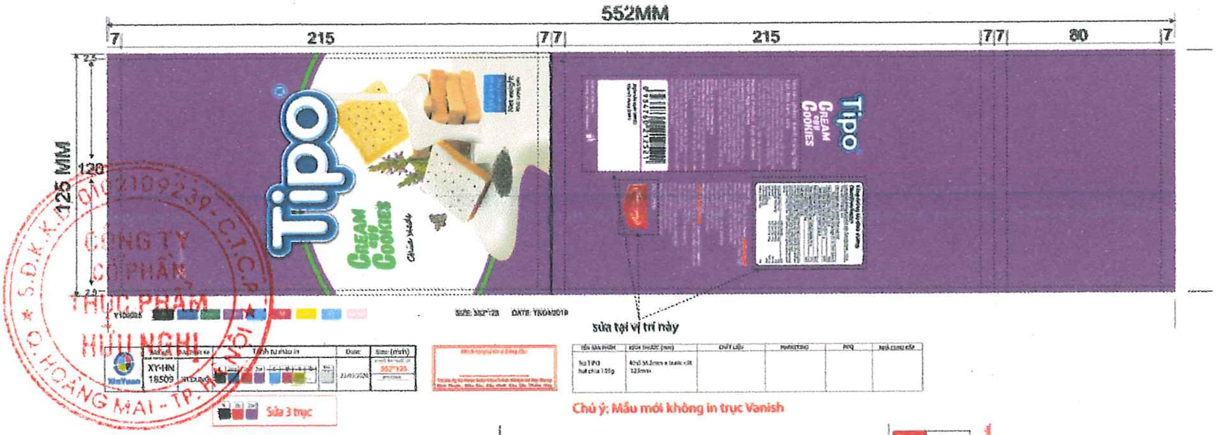

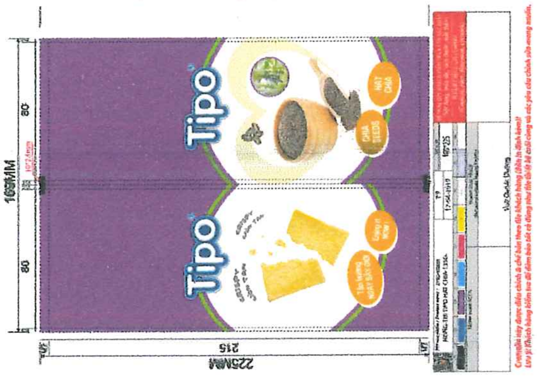

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g

Tổng calo (Calories) 514	
Calo từ chất béo (Calories from Fat) 228	
% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (*)/ % Daily Value (*)	
Tổng chất béo (Total Fat) 25 g	39%
Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 11 g	54%
Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g	
Natri (Sodium) 326 mg	14%
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 63 g	21%
Chất xơ (Dietary Fiber) 4 g	16%
Chất đạm (Protein) 8 g	

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nên hấp thụ 2000 calo một ngày.
(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

Sản xuất bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Hữu Nghị
Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
Email: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:
Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY
Add: 122 Dinh Cong St., Dinh Cong Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.
Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
E-mail: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website : www.huunghi.com.vn

Tên sản phẩm: Bánh trứng Tipo hạt chia kem sữa

Thành phần: Trứng (26%), Đường, Bột mỳ, Dầu thực vật, Sôcôla compound trắng, Sữa bột, Hạt chia (2,48%), Chất nhũ hóa (Mono và diglycerides của các axít béo (E471)), Chất tạo xốp (E500 (ii)), Muối, Hương sữa tổng hợp
Thành phần có chứa: Trứng, Bột mỳ, Sữa, Hạt chia

Name of Product: Tipo chia seed cream egg cookies

Ingredients: Eggs (26%), Sugar, Wheat flour, Vegetable oil, White confectioner's coating, Milk powder, Chia seeds (2.48%), Emulsifiers (Mono and diglycerides of fatty acids (E471)), Raising agent (E500 (ii)), Salt, Artificial milk flavor
Contains allergens: Eggs, Wheat flour, Milk, Chia seeds

Số công bố: 18.10/TPHN/2018
Number: 18.10/TPHN/2018

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.
Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

8 934760 212521

Xuất xứ: Việt Nam
Country of origin: Viet Nam

135 g (4.8 oz)
(14 gói x 9.64 g)

Net weight
Khối lượng tịnh

Tipo®

CREAM egg COOKIES
Chia seeds

ISO 22000

Hữu Nghị Food

Túi 160g xuất khẩu
Kích thước: 270x250mm, hàn đầu 40mm, hàn biên 10mm.
Kích thước lỗ quai: 50x20mm, cách mép trên túi 10mm
Chất liệu: OPP30/CPP30

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size) : 100 g	
Tổng calo (Calories) 514	
Calo từ chất béo (Calories from Fat) 228	
% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (*)/ % Daily Value (*)	
Tổng chất béo (Total Fat) 25 g	38%
Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 11 g	54%
Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g	
Natri (Sodium) 326 mg	14%
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 63 g	21%
Chất xơ (Dietary Fiber) 4 g	16%
Chất đạm (Protein) 8 g	

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nên tiếp thu 2000 calo một ngày.
(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

Tên sản phẩm: Bánh trứng Tipo hạt chia kem sữa

Thành phần: Trứng (26%), Đường, Bột mỳ, Dầu thực vật, Sôcôla compound trắng, Sữa bột, Hạt chia (2,48%), Chất nhũ hóa (Mono và diglycerides của các axit béo (E471)), Chất tạo xốp (E500 (ii)), Muối, Hương sữa tổng hợp
Thành phần có chứa: Trứng, Bột mỳ, Sữa, Hạt chia

Name of product: Tipo chia seed cream egg cookies

Ingredients: Eggs (26%), Sugar, Wheat flour, Vegetable oil, White confectioner's coating, Milk powder, Chia seeds (2.48%), Emulsifiers (Mono and diglycerides of fatty acids (E471)), Raising agent (E500 (ii)), Salt, Artificial milk flavor
Contains allergens: Eggs, Wheat flour, Milk, Chia seeds

Số công bố: 18.10/TPHN/2018
Number: 18.10/TPHN/2018

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.
Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

160 g (5.6 oz)
(16 gói x 10 g)
Net weight
Khối lượng tịnh

Tipo®

Cream egg Cookies
Chia seeds

ISO 22000

Sản xuất bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Hữu Nghị
Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
Email: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:
Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY
Add: 122 Dinh Cong St., Dinh Cong Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi City, Vietnam
Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
E-mail: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website : www.huunghi.com.vn

8 934760 212880

Xuất xứ: Việt Nam
Country of origin: Viet Nam

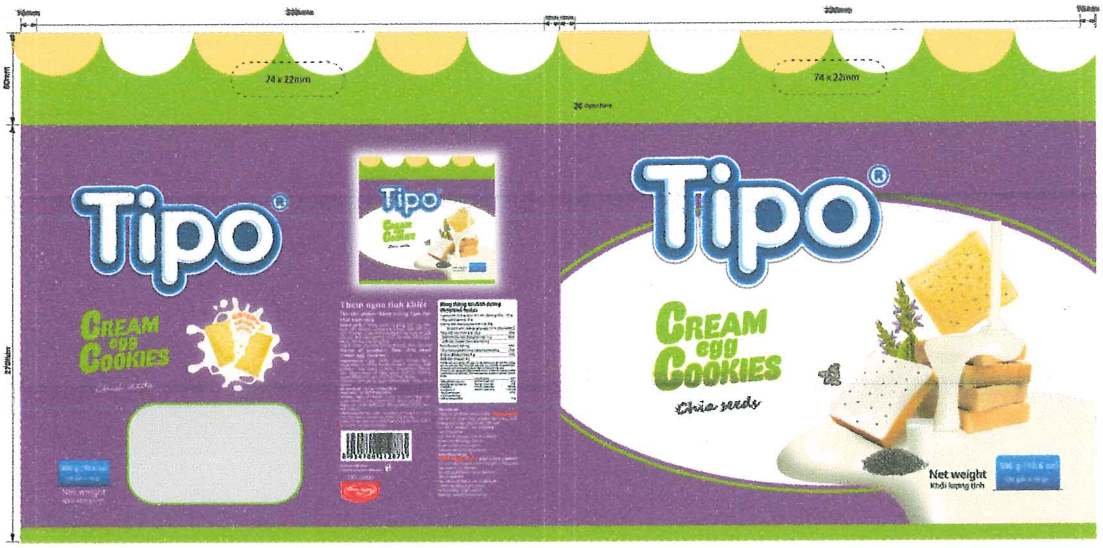

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size) : 100 g

Tổng calo (Calories) 514	
Calo từ chất béo (Calories from Fat) 228	
% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (*)/ % Daily Value (*)	
Tổng chất béo (Total Fat) 25 g	38%
Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 11 g	54%
Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g	
Natri (Sodium) 326 mg	14%
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 63 g	21%
Chất xơ (Dietary Fiber) 4 g	16%
Chất đạm (Protein) 8 g	

(*) [illegible]

(*) The % Daily Values [illegible] contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

Sản xuất bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Hữu Nghị
Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
Email: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:
Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY
Add: 122 Dinh Cong St., Dinh Cong Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi City, Vietnam
Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
E-mail: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website : www.huunghi.com.vn

Tên sản phẩm: Bánh trứng Tipo hạt chia kem sữa

Thành phần: Trứng (26%), Đường, Bột mỳ, Dầu thực vật, Sôcôla compound trắng, Sữa bột, Hạt chia (2,48%), Chất nhũ hóa (Mono và diglycerides của các axít béo (E471)), Chất tạo xốp (E500 (ii)), Muối, Hương sữa tổng hợp

Thành phần có chứa: Trứng, Bột mỳ, Sữa, Hạt chia

Name of Product: Tipo chia seed cream egg cookies

Ingredients: Eggs (26%), Sugar, Wheat flour, Vegetable oil, White confectioner's coating, Milk powder, Chia seeds (2.48%), Emulsifiers (Mono and diglycerides of fatty acids (E471)), Raising agent (E500 (ii)), Salt, Artificial milk flavor

Contains allergens: Eggs, Wheat flour, Milk, Chia seeds

Số công bố: 18.10/TPHN/2018

Number: 18.10/TPHN/2018

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.

Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

8 934760 212873

Xuất xứ: Việt Nam

Country of origin: Viet Nam

300 g (10.6 oz)

(30 gói x 10 g)

Net weight

Khối lượng tịnh

Tipo®

CREAM egg COOKIES

Chia seeds

ISO 22000

Hữu Nghị Food

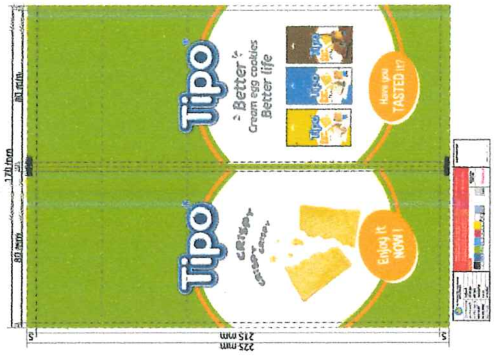

Tên sản phẩm: Tipo bánh trứng kem sầu riêng

Thành phần:
Trứng (27%), Đường, Bột mỳ, Dầu cọ tinh luyện, Sữa bột, Bột sầu riêng (1,47%), Chất ổn định (E420(ii)), Chất nhũ hóa (E471, E475), Chất tạo xốp (E500(ii)), Chất điều chỉnh độ acid (E341(i), E450(i)), Muối, Hương sầu riêng tổng hợp, Màu vàng tự nhiên (E100(ii)), Chất giữ ẩm (E1520).
Thành phần có chứa: Trứng, Bột mỳ, Sữa.

Name of Product: Tipo durian cream egg cookies

Ingredients:
Eggs (27%), Sugar, Wheat flour, Refined palm oil, Milk powder, Durian powder (1.47%), Stabilizer (E420(ii)), Emulsifiers (E471, E475), Raising agent (E500(ii)), Acidity regulators (E341(i), E450(i)), Salt, Artificial durian flavour, Natural yellow (E100(ii)), Humectant (E1520).
Contains allergens: Eggs, Wheat flour, Milk.

Số công bố: 04/TPHN/2019
Number: 04/TPHN/2019

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): Xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.
Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

8 934760 212255

Ngày sản xuất (MFG):
Hạn sử dụng (EXP):

Xuất xứ: Việt Nam
Country of origin: Vietnam

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition Facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g	
Tổng calo (Calories) 524	
Calo từ chất béo (Calories from Fat) 246	
% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (% Daily Value) (*)	
Tổng chất béo (Total Fat) 27 g	42%
Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 11 g	57%
Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g	
Cholesterol 44 mg	15%
Natri (Sodium) 252 mg	11%
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 62 g	21%
Chất xơ (Dietary Fiber) 9 g	34%
Đường (Sugars) 32 g	
Chất đạm (Protein) 7 g	
Canxi (Calcium) 57,1 mg	6%
Sắt (Iron) 0,7 mg	4%

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nên hấp thụ 2000 calo một ngày
(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

Sản xuất bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM *Hữu Nghị*
Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
Email: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:
***Hữu Nghị Food* JOINT-STOCK COMPANY**
Add: 122 Dinh Cong St., Dinh Cong Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.
Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
E-mail: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website : www.huunghi.com.vn

ISO 22000

Hữu Nghị Food

Tipo®

CREAM egg COOKIES

135 g (4.8 oz)
(14 gói x 9.64 g)

Net weight
Khối lượng tịnh

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ
Q. HOÀNG MAI - TP. HÀ NỘI

Tên sản phẩm: Tipo bánh trứng kem sầu riêng

Thành phần:
Trứng (27%), Đường, Bột mỳ, Dầu cọ tinh luyện, Sữa bột, Bột sầu riêng (1,49%), Chất ổn định (E420(ii)), Chất nhũ hóa (E471, E475), Chất tạo xốp (E500(ii)), Chất điều chỉnh độ acid (E341(i), E450(i)), Muối, Hương sầu riêng tổng hợp, Màu vàng tự nhiên (E100(i)), Chất giữ ẩm (E1520).
Thành phần có chứa: Trứng, Bột mỳ, Sữa.

Name of Product: Tipo durian cream egg cookies

Ingredients:
Eggs (27%), Sugar, Wheat flour, Refined palm oil, Milk powder, Durian powder (1.49%), Stabilizer (E420(ii)), Emulsifiers (E471, E475), Raising agent (E500(ii)), Acidity regulators (E341(i), E450(i)), Salt, Artificial durian flavour, Natural yellow (E100(i)), Humectant (E1520).
Contains allergens: Eggs, Wheat flour, Milk.

Số công bố: 05/TPHN/2019
Number: 05/TPHN/2019

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): Xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.
Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

8 934760 212255

Ngày sản xuất (MFG):
Hạn sử dụng (EXP):

Xuất xứ: Việt Nam
Country of origin: Vietnam

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition Facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g	
Tổng calo (Calories) 524	
Calo từ chất béo (Calories from Fat) 246	
	% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (% Daily Value) (*)
Tổng chất béo (Total Fat) 27 g	42%
Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 11 g	57%
Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g	
Cholesterol 44 mg	15%
Natri (Sodium) 252 mg	11%
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 62 g	21%
Chất xơ (Dietary Fiber) 9 g	34%
Đường (Sugars) 32 g	
Chất đạm (Protein) 7 g	
Canxi (Calcium) 57,1 mg	6%
Sắt (Iron) 0,7 mg	4%

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nên hấp thụ 2000 calo một ngày
(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

Sản xuất bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Hữu Nghị
Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
Email: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:
Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY
Add: 122 Dinh Cong St., Dinh Cong Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.
Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
E-mail: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website : www.huunghi.com.vn

ISO 22000

Hữu Nghị Food

Tipo®

CREAM egg COOKIES

135 g (4.8 oz)
(14 gói x 9.64 g)

Net weight
Khối lượng tịnh

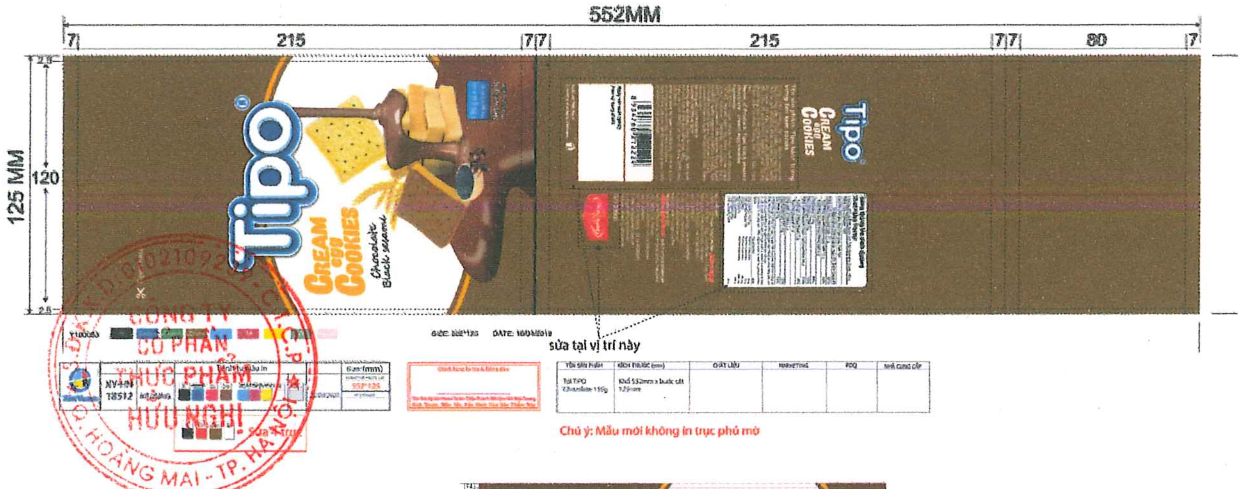

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ
Q. HOÀNG MAI - TP. HÀ NỘI

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition Facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g

Tổng calo (Calories) 488	
Calo từ chất béo (Calories from Fat) 185	
	% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (% Daily Value) (*)
Tổng chất béo (Total Fat) 21 g	32%
Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 10 g	49%
Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g	
Cholesterol 43 mg	14%
Natri (Sodium) 314 mg	13%
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 68 g	23%
Chất xơ (Dietary Fiber) 2 g	6%
Đường (Sugars) 41 g	
Chất đạm (Protein) 7 g	
Canxi (Calcium) 117 mg	12%
Sắt (Iron) 2 mg	12%

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nạp hấp thụ 2000 calo một ngày.

(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

8 934760 212224

Xuất xứ: Việt Nam
Country of origin: Vietnam

Tên sản phẩm: Tipo bánh trứng vừng đen kem socola

Trứng (27%), Đường, Bột mỳ, Sôcôla compound đen (14.7%), Dầu cọ tinh luyện, Vừng đen (3.7%), Chất ổn định (E420(ii)), Chất nhũ hóa (E471, E475), Bột cacao, Sữa bột, Chất tạo xốp (E500(ii)), Chất điều chỉnh độ acid (E341(i), E450(i)), Muối, Hương sôcôla tổng hợp, Chất giữ ẩm (E1520).
Thành phần có chứa: Trứng, Bột mỳ, Sữa, Vừng đen.

Name of Product: Tipo black sesame chocolate cream egg cookies

Ingredients:
Eggs (27%), Sugar, Wheat flour, Dark compound (14.7%), Refined palm oil, Black sesame seeds (3.7%), Stabilizer (E420(ii)), Emulsifiers (E471, E475), Cocoa powder, Milk powder, Raising agent (E500(ii)), Acidity regulators (E341(i), E450(i)), Salt, Artificial chocolate flavour, Humectant (E1520).
Contains allergens: Eggs, Wheat flour, Milk, Black sesame seeds.

Số công bố: 13/TPHN/2019
Number: 13/TPHN/2019

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): Xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.
Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

Sản xuất bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Hữu Nghị
Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
Email: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:
Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY
Add: 122 Dinh Cong St., Dinh Cong Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.
Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
E-mail: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn

ISO 22000

Hữu Nghị Food

Tipo®
CREAM egg COOKIES

135 g (4.8 oz)
(14 gói x 9.64 g)

Net weight
Khối lượng tịnh

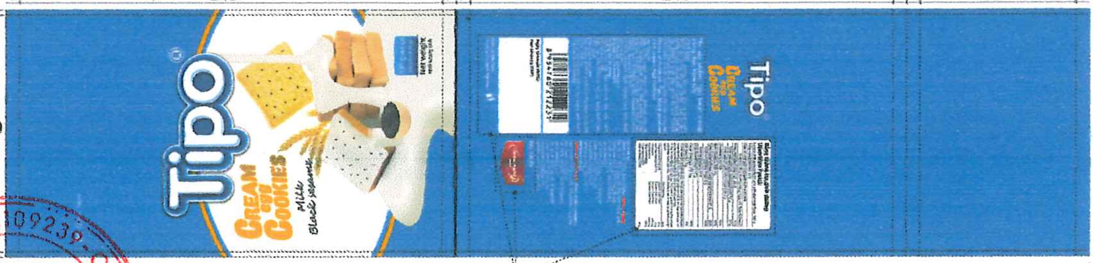

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM HỮU NGHỊ – S.Đ.K.K.D: 0102109239 – Q. HOÀNG MAI - TP. HÀ NỘI

Sửa tại vị trí này

Chú ý: Mẫu mới không in trục phủ mờ

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition Facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g	
Tổng calo (Calories) 519	
Calo từ chất béo (Calories from Fat) 238	
	% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (% Daily Value) (*)
Tổng chất béo (Total Fat) 26 g	41%
Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 12 g	61%
Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g	
Cholesterol 43 mg	14%
Natri (Sodium) 288 mg	12%
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 61 g	20%
Chất xơ (Dietary Fiber) 8 g	32%
Đường (Sugars) 37 g	
Chất đạm (Protein) 10 g	
Canxi (Calcium) 116 mg	12%
Sắt (Iron) 0,7 mg	4%

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nên hấp thụ 2000 calo một ngày.
(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

8 934760 212231

Ngày sản xuất (MFG):
Hạn sử dụng (EXP):

Xuất xứ: Việt Nam
Country of origin: Vietnam

Tên sản phẩm: Tipo bánh trứng vừng đen kem sữa

Thành phần:
Trứng (27%), Đường, Bột mỳ, Dầu cọ tinh luyện, Vừng đen (3.7%), Sữa bột (2.5%), Chất ổn định (E420(ii)), Chất nhũ hóa (E471, E475), Muối, Chất tạo xốp (E500(ii)), Chất điều chỉnh độ acid (E341(i), E450(i)), Chất giữ ẩm (E1520).
Thành phần có chứa: Trứng, Bột mỳ, Sữa, Vừng đen.

Name of Product: Tipo black sesame milk cream egg cookies

Ingredients:
Eggs (27%), Sugar, Wheat flour, Refined palm oil, Black sesame seeds (3.7%), Milk powder (2.5%), Stabilizer (E420(ii)), Emulsifiers (E471, E475), Salt, Raising agent (E500(ii)), Acidity regulators (E341(i), E450(i)), Humectant (E1520).
Contains allergens: Eggs, Wheat flour, Milk, Black sesame seeds.

Số công bố: 14/TPHN/2019
Number: 14/TPHN/2019

Hướng dẫn sử dụng:
Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): Xem trên bao bì.

Instructions for use:
Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.
Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

Sản xuất bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM Hữu Nghị
Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
Email: cskh@huunghi.com.vn, im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:
Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY
Add: 122 Dinh Cong St., Dinh Cong Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.
Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
E-mail: cskh@huunghi.com.vn, im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn

ISO 22000

Hữu Nghị Food

Tipo®
CREAM egg COOKIES

135 g (4.8 oz)
(14 gói x 9.64 g)

Net weight
Khối lượng tịnh

Tipo®

CREAM egg COOKIES

Tên sản phẩm: Tipo bánh trứng

Thành phần:
Trứng (27%), Đường, Bột mỳ, Dầu cọ tinh luyện, Sữa bột, Chất ổn định (E420(ii)), Chất nhũ hóa (E471, E475), Muối, Chất tạo xốp (E500(ii)), Chất điều chỉnh độ acid (E341(i), E450(i)), Chất giữ ẩm (E1520).
Thành phần có chứa: Trứng, Bột mỳ, Sữa.

Name of Product: Tipo cream egg cookies

Ingredients:
Eggs (27%), Sugar, Wheat flour, Refined palm oil, Milk powder, Stabilizer (E420(ii)), Emulsifiers (E471, E475), Salt, Raising agent (E500(ii)), Acidity regulators (E341(i), E450(i)), Humectant (E1520).
Contains allergens: Eggs, Wheat flour, Milk.

Số công bố: 15/TPHN/2019
Number: 15/TPHN/2019

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): Xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.
Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition Facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g	
Tổng calo (Calories) 518	
Calo từ chất béo (Calories from Fat) 227	
% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (% Daily Value) (*)	
Tổng chất béo (Total Fat) 25 g	39%
Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 12 g	60%
Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g	
Cholesterol 118 mg	39%
Natri (Sodium) 287 mg	12%
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 64 g	21%
Chất xơ (Dietary Fiber) 5 g	21%
Đường (Sugars) 37 g	
Chất đạm (Protein) 9 g	
Canxi (Calcium) 45 mg	4%
Sắt (Iron) 0,5 mg	3%

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nên hấp thụ 2000 calo một ngày.
(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

135 g (4.8 oz)
(14 gói x 9.64 g)

Net weight
Khối lượng tịnh

Sản xuất bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM *Hữu Nghị*
Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
Email: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:
Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY
Add: 122 Dinh Cong St., Dinh Cong Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.
Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
E-mail: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website : www.huunghi.com.vn

ISO 22000

Hữu Nghị Food

8 934760 211708

Ngày sản xuất (MFG):
Hạn sử dụng (EXP):

Xuất xứ: Việt Nam
Country of origin: Vietnam

Tên sản phẩm: Tipo bánh trứng

Thành phần:
Trứng (27%), Đường, Bột mỳ, Dầu cọ tinh luyện, Sữa bột, Chất ổn định (E420(ii)), Chất nhũ hóa (E471, E475), Muối, Chất tạo xốp (E500(ii)), Chất điều chỉnh độ acid (E341(i), E450(i)), Chất giữ ẩm (E1520).
Thành phần có chứa: Trứng, Bột mỳ, Sữa.

Name of Product: Tipo cream egg cookies

Ingredients:
Eggs (27%), Sugar, Wheat flour, Refined palm oil, Milk powder, Stabilizer (E420(ii)), Emulsifiers (E471, E475), Salt, Raising agent (E500(ii)), Acidity regulators (E341(i), E450(i)), Humectant (E1520).
Contains allergens: Eggs, Wheat flour, Milk.

Số công bố: 15/TPHN/2019
Number: 15/TPHN/2019

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): xem trên bao bì.

Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.
Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

Tipo®

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition Facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g	
Tổng calo (Calories) 518	
Calo từ chất béo (Calories from Fat) 227	
% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (% Daily Value) (*)	
Tổng chất béo (Total Fat) 25 g	39%
Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 12 g	60%
Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g	
Cholesterol 118 mg	39%
Natri (Sodium) 287 mg	12%
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 64 g	21%
Chất xơ (Dietary Fiber) 5 g	21%
Đường (Sugars) 37 g	
Chất đạm (Protein) 9 g	
Canxi (Calcium) 45 mg	4%
Sắt (Iron) 0,6 mg	3%

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nên hấp thụ 2000 calo một ngày.
(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

Sản xuất bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM *Hữu Nghị*
Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
Email: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn

Manufactured by:
Hữu Nghị Food JOINT-STOCK COMPANY
Add: 122 Dinh Cong St., Dinh Cong Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.
Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
E-mail: cskh@huunghi.com.vn; im-export@huunghi.com.vn
Website : www.huunghi.com.vn

8 934760 210268

CREAM egg COOKIES
Milk

153 g (5.4 oz)
(16 gói x 9,56 g)

Net weight
Khối lượng tịnh

Xuất xứ: Việt Nam
Country of origin: Vietnam

ISO 22000

Hữu Nghị Food

Thơm ngon tinh khiết

Tên sản phẩm: Tipo bánh trứng

Thành phần:
Trứng (27%), Đường, Bột mỳ, Dầu cọ tinh luyện, Sữa bột, Chất ổn định (E420(ii)), Chất nhũ hóa (E471, E475), Muối, Chất tạo xốp (E500(ii)), Chất điều chỉnh độ acid (E341(i), E450(i)), Chất giữ ẩm (E1520).
Thành phần có chứa: Trứng, Bột mỳ, Sữa.

Name of Product: Tipo cream egg cookies

Ingredients:
Eggs (27%), Sugar, Wheat flour, Refined palm oil, Milk powder, Stabilizer (E420(ii)), Emulsifiers (E471, E475), Salt, Raising agent (E500(ii)), Acidity regulators (E341(i), E450(i)), Humectant (E1520).
Contains allergens: Eggs, Wheat flour, Milk.
Số công bố: 15/TPHN/2019
Number: 15/TPHN/2019

Sản xuất bởi:
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM *Hữu Nghị*
Địa chỉ: 122 Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
ĐT: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
Email: cskh@huunghi.com.vn;
im-export@huunghi.com.vn
Website: www.huunghi.com.vn
Manufactured by:
Hữu Nghị Food **JOINT-STOCK COMPANY**
Add: 122 Dinh Cong St., Dinh Cong Ward, Hoang Mai Dist., Hanoi City, Vietnam.
Tel: +84 24 36642431, +84 24 36649451, +84 24 36686334
Fax: +84 24 36642426, +84 24 36686349
E-mail: cskh@huunghi.com.vn;
im-export@huunghi.com.vn
Website : www.huunghi.com.vn

ISO 22000

Net weight **300 g** (10.6 oz)
Khối lượng tịnh (30 gói x 10 g)

Bảng thông tin dinh dưỡng (Nutrition Facts):

Lượng dinh dưỡng được tính trên (Serving Size): 100 g	
Tổng calo (Calories) 518	
Calo từ chất béo (Calories from Fat) 227	
% Giá trị dinh dưỡng hàng ngày (% Daily Value) (*)	
Tổng chất béo (Total Fat) 25 g	39%
Chất béo bão hòa (Saturated Fat) 12 g	60%
Chất béo chuyển hóa (Trans Fat) 0 g	
Cholesterol 118 mg	39%
Natri (Sodium) 287 mg	12%
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate) 64 g	21%
Chất xơ (Dietary Fiber) 5 g	21%
Đường (Sugars) 37 g	
Chất đạm (Protein) 9 g	
Canxi (Calcium) 45 mg	4%
Sắt (Iron) 0.6 mg	3%

(*) Phần trăm dinh dưỡng mỗi ngày cho bạn biết lượng một chất dinh dưỡng có trong một khẩu phần thực phẩm góp phần vào chế độ ăn uống hàng ngày. Lời khuyên dinh dưỡng chung là nên hấp thụ 2000 calo một ngày.
(*) The % Daily Values (DV) tells you how much a nutrient in a serving of food contributes to the daily diet. 2000 calories a day is used for general nutrition advice.

	Calo (Calories)	2000
Tổng chất béo (Total Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	65 g
Chất béo bão hòa (Sat Fat)	Nhỏ hơn (Less than)	20 g
Cholesterol	Nhỏ hơn (Less than)	300 mg
Natri (Sodium)	Nhỏ hơn (Less than)	2400 mg
Tổng Carbohydrate (Total Carbohydrate)		300 g
Chất xơ (Dietary Fiber)		25 g

Hướng dẫn sử dụng: Dùng ăn trực tiếp. Bảo quản nơi khô, mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): xem trên bao bì.
Instructions for use: Use directly. Store in a cool and dry place. Avoid the direct sunshine.
Date of manufacture (MFG) and expiry date (EXP): as shown on the package.

8 934760 211005

Xuất xứ: Việt Nam
Country of origin: Vietnam